

Bản án số: 79/2021/HS-ST

Ngày: 22/7/2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠI TỪ, TỈNH THÁI NGUYÊN**  
**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Văn Kiên.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Quang Hợp.

2. Ông Chu Hồng Thái.

*Thư ký phiên tòa:* Bà Phạm Thủy Ngân, Thư ký TAND huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Như Hào, Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 7 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 72/2021/TLST - HS ngày 24 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2021/QĐXXST - HS ngày 07 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGUYỄN NGỌC H**, sinh ngày 06 tháng 12 năm 1993

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn 3, xã T, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lái xe. Bố: Nguyễn Văn H1, sinh năm 1968 - đã chết; Mẹ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1971. Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình. Vợ, con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương nơi cư trú. *Bị cáo có mặt tại phiên tòa.*

\* **Người bị hại:** chị Phạm Thị H2, sinh năm 1981, trú tại xóm 11, xã P, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên (*đã chết*).

\* **Đại diện bị hại:** Ông Phạm Văn H3, sinh năm 1975 - *Có mặt.*

Trú tại: xóm C, xã Y, huyện Đại Từ, Thái Nguyên.

\* **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1971. Trú tại: thôn 3, xã T, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang - *Có mặt.*

\* **Người làm chứng:**

1. Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1992, Trú quán: xóm B, xã B, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên - *Vắng mặt.*

2. Anh Trần Đức T, sinh năm 1981, Trú quán: xóm B, xã B, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên - *Vắng mặt*.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 40 phút ngày 28/2/2021, Nguyễn Ngọc H (là người có giấy phép lái xe ô tô hạng C theo quy định) điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu KIA mang biển kiểm soát 17L - xxxx, chở theo hàng hóa (gừng) của gia đình đi từ nhà đến giao hàng tại tỉnh Bắc Ninh. Đi cùng trên xe có bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1971, trú tại: xóm 3, xã T, huyện Yên Sơn, Tuyên Quang (là mẹ đẻ H) ngồi bên ghế phụ phải. H điều khiển xe theo đường QL37, hướng Tuyên Quang - Thái Nguyên và đi theo phần đường bên phải theo chiều đi của mình. Khi đến Km 157 + 200 thuộc địa phận xóm B, xã B, huyện Đại Từ thì gặp 01 chiếc xe mô tô không rõ biển kiểm soát, do một phụ nữ điều khiển đi ở giữa phần đường phía trước cùng chiều với H nên H đã bấm còi ra tín hiệu xin vượt nhưng chiếc xe mô tô do người phụ nữ điều khiển không nhường đường. Lúc này, H quan sát thấy phía trước cách xe ô tô H đang điều khiển khoảng 20m có một chiếc xe mô tô biển kiểm soát 20M7 - AAAA do chị Phạm Thị H3, sinh năm 1981, trú tại xóm 11, xã P, huyện Đại Từ điều khiển đi ngược chiều (hướng Thái Nguyên - Tuyên Quang) đi đến. H tự tin có thể vượt qua được chiếc xe máy phía trước đi cùng chiều mà không va chạm với chiếc xe mô tô đi ngược chiều nên H điều khiển xe ô tô tăng tốc, đánh lái sang hết phần đường bên trái để vượt xe. Khi đầu xe ô tô do H điều khiển vừa vượt qua chiếc xe mô tô đi cùng chiều gần như song song thì đồng thời chiếc xe mô tô BKS 20M7 -AAAA do chị Phạm Thị H2 điều khiển đi ngược chiều vừa đến. Do khoảng cách quá gần và chiếc xe ô tô do H điều khiển đi với tốc độ cao nên H không kịp xử lý dẫn đến đâm va với xe mô tô của chị H2 khiến chị H2 và xe của chị H2 đổ xuống đường.

Hậu quả: Chị H2 bị thương tích nặng ở vùng đầu, mặt và được người dân đưa đi Bệnh viện Trung Ương Thái Nguyên cấp cứu. Do vết thương quá nặng ngày 06/3/2021 chị H2 tử vong. Hai phương tiện liên quan đến vụ va chạm bị hư hỏng nhẹ.

Tại kết luận giám định pháp y về tử thi số 23/TT ngày 16/3/2021 của Trung tâm pháp y, sở y tế Thái Nguyên kết luận nguyên nhân chết của chị Phạm Thị Hà: Do đa chấn thương sọ não nặng (vỡ xương vùng hàm mặt và sọ não, dập não, chảy máu não) dẫn đến tử vong.

Tại kết luận định giá tài sản số 14/KL - HĐĐGTS ngày 04/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đại Từ kết luận:

+ 01 chiếc xe ô tô tải, biển kiểm soát: 17L - xxxx nhãn hiệu Kia, loại xe tải mui phủ, sản xuất năm 2010, màu sơn xanh, tình trạng xe cũ đã qua sử dụng. Tổng giá trị phần bị hư hỏng sau khi xảy ra tai nạn là 1.450.000 đồng

+ 01 chiếc xe mô tô, biển kiểm soát: 20M7 - AAAA nhãn hiệu Honda. Loại xe nữ, màu xanh đen, tình trạng xe cũ đã qua sử dụng. Tổng giá trị phân bị hư hỏng sau khi xảy ra tai nạn là 430.000 đồng có biểu giá kèm theo.

Vật chứng của vụ án gồm:

01 (Một) xe ô tô tải nhãn hiệu Kia, biển kiểm soát: 17L - XXXX. Hiện đã trả lại cho chủ sở hữu là bà Nguyễn Thị T, quản lý và sử dụng.

01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Ware, có biển kiểm soát. Hiện đã trả lại cho người đại diện của chị H2 là anh Phạm Văn H3 quản lý và sử dụng.

01 (Một) Giấy phép lái xe hạng C số: 0XXXXXXX mang tên Nguyễn Ngọc H.

01 (Một) đĩa CD màu trắng cam được niêm phong trong phong bì ký hiệu A1. Hiện được chuyển theo hồ sơ vụ án

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, gia đình Nguyễn Ngọc H đã tự nguyện bồi thường cho gia đình chị Phạm Thị H2 số tiền 200.000.000 đồng. Ông Phạm Văn H3 là đại diện cho gia đình chị H2 đã nhận đủ số tiền bồi thường trên, không có yêu cầu, đề nghị gì thêm và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho H. Về hai phương tiện bị hư hỏng các bên thỏa thuận các gia đình sẽ tự khắc phục sửa chữa.

Tại bản cáo trạng số 72/CT - VKSDT ngày 22/6/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Nguyễn Ngọc H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ giữ quyền công tố, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị HĐXX Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Ngọc H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt: bị cáo Nguyễn Ngọc H mức án 15 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Ghi nhận việc bị cáo đã thỏa thuận bồi thường xong cho phía bị hại tại giai đoạn điều tra số tiền 200.000.000đ. Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng và buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận: Bị cáo không có ý kiến tranh luận, thừa nhận việc truy tố, xét xử là đúng người đúng tội, không oan; bị cáo ăn năn hối cải, xin giảm nhẹ hình phạt.

Quan điểm của đại diện bị hại: về trách nhiệm dân sự đã được phía bị cáo bồi thường xong, Tại phiên tòa không còn yêu cầu bồi thường gì khác; về trách nhiệm hình sự đề nghị HĐXX xem xét miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn Thị T cho rằng quá trình bị cáo H bồi thường cho phía người bị hại, bà đã tự nguyện hỗ trợ cho bị cáo, do là mẹ con nên bà không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét khách quan toàn bộ các chứng cứ, ý kiến đề nghị của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, đại diện bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ...

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án từ khi khởi tố vụ án, điều tra, truy tố: Cơ quan điều tra Công an huyện Đại Từ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện bị hại, và những người tham gia tố tụng khác đều không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2]. Xét hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Ngọc H khai nhận. Khoảng 06 giờ 40 ngày 28/02/2021, Nguyễn Ngọc H là người có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu Kia, biển kiểm soát: 17L - xxxx từ nhà sang thành phố Bắc Ninh để giao hàng. H điều khiển xe ô tô theo đường QL 37, hướng Tuyên Quang - Thái Nguyên. Khi đến đoạn đường thuộc xóm B, xã B, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên, do không tuân thủ đúng quy tắc khi vượt xe đi cùng chiều, không đảm bảo an toàn, dẫn đến H điều khiển xe lấn sang phần đường đi ngược chiều nên đã đâm va với xe mô tô do chị Phạm Thị H2 điều khiển đi ngược chiều. Hậu quả, làm chị H2 bị thương nặng sau đó tử vong vào ngày 06/3/2021.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của người làm chứng; phù hợp với biên bản khám nghiệm và sơ đồ hiện trường; biên bản khám nghiệm phương tiện, khám nghiệm tử thi cùng các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ xác định hành vi của đã vi phạm khoản 2 Điều 14 Luật Giao thông đường bộ.

### **Nội dung Điều 14. Vượt xe**

“... ”

*2. Xe xin vượt chỉ được vượt khi không có chướng ngại vật phía trước, không có xe chạy ngược chiều trong đoạn đường định vượt, xe chạy trước không có tín hiệu vượt xe khác và tránh về bên phải.”*

Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. VKSND huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

### **Nội dung điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự quy định:**

*“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

a) *Làm chết người;*

... ”.

Bị cáo phải chịu hình phạt mà điều luật quy định.

[3]. Xét tính chất hành vi phạm tội: Tính chất của vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng với lỗi vô ý; bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi, biết rõ việc không tuân thủ các quy định về tham gia giao thông đường bộ là vi phạm pháp luật nhưng do cầu thả vì quá tự tin nên đã cố tình vượt xe khi chưa đủ điều kiện, hậu quả gây ra tai nạn làm chết một người. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng trong lĩnh vực an toàn giao thông đường bộ, gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương.

[4]. Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sửa chữa, khắc phục bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại và được phía đại diện người bị hại có đơn và ý kiến xin miễn trách nhiệm hình sự và giảm nhẹ hình phạt. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5]. Xét nhân thân của bị cáo: Bị cáo được sinh ra và lớn lên trong gia đình lao động, được gia đình nuôi ăn học, có đầy đủ nhận thức đối với các việc làm đúng sai; bản thân là người lao động lương thiện thuần túy, chưa có tiền án, tiền sự; nhưng do cầu thả vì quá tự tin nên đã có hành vi phạm tội với lỗi vô ý.

[6]. Về hình phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc H là người chưa có tiền án, tiền sự; có nhân thân tốt; có nhiều tình tiết giảm nhẹ; đã khắc phục, bồi thường đầy đủ thiệt hại cho phía người bị hại và được đại diện bị hại có đơn và ý kiến xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và giảm nhẹ hình phạt. Mặt khác, xét thấy mặc dù bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng nhưng với lỗi vô ý, vì vậy, khi quyết định hình phạt HĐXX cần cân nhắc, xem xét để có mức hình phạt cho phù hợp, đảm bảo đúng các quy định của pháp luật và công tác đấu tranh phòng chống tội phạm.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Tại giai đoạn điều tra các bên đã tự thỏa thuận bồi thường xong cho nhau số tiền 200.000.000 đ. Tại phiên tòa không còn phát sinh yêu cầu nào khác, HĐXX không xem xét mà chỉ cần ghi nhận là phù hợp.

Đối với việc bà Nguyễn Thị T tự nguyện hỗ trợ bị cáo trong việc bồi thường dân sự cho phía người bị hại, do xác định là mẹ con và không có ý kiến yêu cầu bị cáo H phải Hoàn trả nên HĐXX không xem xét.

[8]. Về vật chứng của vụ án:

+ 01 (Một) xe ô tô tải nhãn hiệu Kia, có biển kiểm soát; 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Ware, có biển kiểm soát. Hiện đều đã được cơ quan điều tra trả lại cho chủ sở hữu quản lý và sử dụng.

+ 01 (Một) Giấy phép lái xe hạng C số: 080205007567 mang tên Nguyễn Ngọc H. Xét thấy cần trả lại cho bị cáo.

+ 01 (Một) đĩa CD màu trắng cam được niêm phong trong phong bì ký hiệu A1. Cần được lưu trong hồ sơ vụ án để làm chứng cứ của vụ án.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Tuyên bố:** bị cáo **Nguyễn Ngọc H** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

**Áp dụng:** điểm a Khoản 1 Điều 260; điểm b,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự;

**Xử phạt:** bị cáo **Nguyễn Ngọc H 18 (mười tám)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là **36 (ba mươi sáu)** tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã T, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố tình vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án. Trường hợp bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mới thì tùy trường hợp Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định của Điều 56 Bộ luật hình sự.

\* **Về trách nhiệm dân sự:** Ghi nhận việc bị cáo Nguyễn Ngọc H đã bồi thường xong cho người bị hại Phạm Thị Hà, đại diện là ông Phạm Văn H3 số tiền 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng).

\* **Vật chứng vụ án:** Áp dụng Điều 106 BLTTHS; Điều 47 BLHS. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Ngọc H 01 (Một) Giấy phép lái xe hạng C số: 080205007567. Hiện đang được lưu trong hồ sơ vụ án.

\* **Về án phí:** Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Luật án phí lệ phí; Nghị quyết 326/2016/QH ngày 30/12/2016 quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc H phải chịu 200.000 đồng án phí HSST sung ngân sách nhà nước.

**Án** xử công khai sơ thẩm. Báo cho bị cáo, đại diện bị hại và người có QLNVLQ biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an huyện Đại Từ;
- VKSND tỉnh; VKSND Đại Từ;
- THADS + THAHS huyện Đại Từ;
- Bị cáo, đại diện bị hại, người LQ;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ, VT.

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Văn Kiên**